

THÔNG BÁO

Học phí tín chỉ học kỳ Hè năm học 2023 – 2024 của các khóa chính quy
Hệ Đại học và Cao đẳng

A. Nhóm môn học thuộc môn khoa học cơ bản, môn học chung tất cả các ngành đều học:

ĐVT : đồng /tín chỉ

STT	NHÓM MÔN HỌC	ĐẠI HỌC	CAO ĐẲNG
1	Lý thuyết	567.000	439.000
2	Thí nghiệm, thực hành, bài tập lớn ... môn chuyên đề học nhóm nhỏ tại phòng máy, tại xưởng , tại phòng chuyên đề ..	674.000	528.000

B. Nhóm môn học cơ sở và chuyên ngành của từng ngành đào tạo:

ĐVT : đồng /tín chỉ

STT	NGÀNH	Lý thuyết	TN – TH – BTL, ĐÁ môn học,..môn học nhóm nhỏ tại phòng chuyên đề	Thực tập ngoài trường
I	<u>HỆ ĐẠI HỌC</u>			
1	CNKT Cơ điện tử (CĐT)	625.000	674.000	625.000
2	CNKT Điện điện tử (ĐĐT)	625.000	674.000	625.000
3	CNKT Điện tử Viễn thông(ĐTVT)	625.000	674.000	625.000
4	Kỹ thuật Công trình XD (KTCT)	625.000	674.000	625.000
5	Công nghệ Thông tin	674.000	674.000	625.000
6	Quản trị Kinh doanh	674.000	674.000	625.000
7	Công nghệ thực phẩm	674.000	849.000	625.000
8	Thiết kế công nghiệp	674.000	730.000	625.000

STT	NGÀNH	Lý thuyết	TN – TH – BTL, ĐÁ môn học,.. môn học nhóm nhỏ tại phòng chuyên đề	Thực tập ngoài trường
II	<u>HỆ CAO ĐẲNG</u>			
1	CNKT Cơ điện tử (CĐT)	487.000	528.000	487.000
2	CNKT Điện điện tử (ĐĐT)	487.000	528.000	487.000
3	CNKT Điện tử Viễn thông(ĐTVT)	487.000	528.000	487.000
4	Kỹ thuật Công trình XD (KTCT)	487.000	528.000	487.000
5	Công nghệ Thông tin	528.000	528.000	487.000
6	Quản trị Kinh doanh	528.000	528.000	487.000
7	Công nghệ thực phẩm	528.000	662.000	487.000
8	Thiết kế công nghiệp	528.000	576.000	487.000

C. Chi phí đi thực tập mỹ thuật cơ sở khoa Thiết kế công nghiệp hệ ĐH - CĐ:

2.565.000 đồng/ SV (bao gồm tiền ở khách sạn, ăn uống và vé tham quan).

Nơi nhận :

- Phòng Hiệu trưởng;
- Các Khoa, Phòng ĐT;
- Lưu HCQT, KHTC



PGS. TS Cao Hào Thi